TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2017/HSST
Ngày: 30/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hiếu Nhân – Phó trưởng Phòng giáo dục và đào tạo huyện Tam Bình.

2. Ông Bùi Văn Phước – Phó trưởng Phòng tài nguyên và môi trường huyện Tam Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trung Hảo – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2017/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2017 đối với:

* *Bị cáo*: **Lữ Thanh Đ**, sinh năm 1983 tại xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; con ông Lữ Văn T và bà Phạm Thị B; Có vợ là Phạm Thị Diễm H và 02 con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2012); Anh chị em ruột có 06 người (lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1991).

Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị cáo hiện tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1955 (chết ngày 02/4/2017).

Người đại diện theo pháp luật của người bị hại là:

1. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1959

2. Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1979

3. Chị Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1989

4. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1991

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

5. Chị Nguyễn Thanh T2, sinh năm 1977

Địa chỉ: Số 36A-36B, Lô R, cư xã Phú Lâm D, phường 10, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà B, chị T1, chị T2, anh L là anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1979

Địa chỉ: Ấp B, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (Văn bản ủy quyền ngày 12/4/2017).

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào khoảng 12 giờ 40 phút ngày 02/4/2017, sau khi uống bia tại nhà của NLC1 ngụ ấp B, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, Lữ Thanh Đ (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô mang biển số 50S2 – 4883 chạy một mình trên đường 909 hướng từ Quốc lộ 54 về đường tỉnh 905. Khi đến địa phận ấp B, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long thì va chạm vào xe mô tô mang biển số 64F1 – 101.46 do ông Nguyễn Văn T điều khiển chạy một mình theo chiều ngược lại (hướng đường tỉnh 905 đến Quốc lộ 54).

Hậu quả: Ông Nguyễn Văn T bị thương nặng được nhân dân địa phương đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện T và tử vong cùng ngày. Lữ Thanh Đ bị thương nhẹ, hai xe mô tô bị hư hỏng .

Vật chứng thu giữ gồm:

- Một xe mô tô mang biển số 50S2 - 4883;

- Một xe mô tô mang biển số 64F1 - 101.46;

- Một vòi bơm hơi của ruột (săm) bánh xe và những mảnh vụn của vết bùn đất và rỉ sét có màu nâu đen.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường được lập vào lúc 15 giờ ngày 02/4/2017 tại đường tỉnh N, thuộc địa phận ấp B, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long xác định đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là: Đường rải nhựa, chiều rộng mặt đường là 4m60, đoạn đường thẳng, mặt đường bằng phẳng, thông thoáng không có chướng ngại vật, đường hai chiều, không có dải phân cách cố định, không có vạch kẻ phân làn đường hai chiều, có biển báo hiệu phía trước về hướng đường 905 có đường cong khoảng 500m, tình hình giao thông lúc xảy ra tai nạn bình thường.

Lấy mép đường bên phải hướng đường tỉnh 905 sang hướng Quốc lộ 54 làm mép đường chuẩn (hướng đi của xe 64F1 - 101.46).

Điểm va chạm vào mép đường chuẩn là 1m70, điểm va chạm vào mép đường bên trái là 2m90, điểm va chạm đến nạn nhân là 2m20, nạn nhân vào lề chuẩn là 3m10.

Tại biên bản xác định lỗi số: 10/XĐL- CSGT ngày 17/4/2017 của Đội Cảnh sát giao thông – Trật tự cơ động Công an huyện T, kết luận như sau: Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do bị cáo Lữ Thanh Đ điều khiển xe mô tô biển số 50S2 - 4883 tránh xe ngược chiều không đúng quy định, vi phạm vào khoản 1 Điều 17 – Luật giao thông đường bộ năm 2008, có lỗi; tại khoản 1 Điều 17 quy định: "*Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình*".

Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển số 64F1 – 101.46 không vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, không có lỗi.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu giám định số 26 ngày 31/8/2017 trưng cầu Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh giám định dung tích xilanh của xe mô tô mang biển số 50S2 - 4883, số khung C100M-0099545, số máy C100ME-0099545.

Tại kết luận giám định số 3032/C54B ngày 11/9/2017 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Xe mô tô biển số 50S2 - 4883 có dung tích xilanh là 98cm^3.

Bị cáo Lữ Thanh Đ điều khiển xe mô tô biển số 50S2-4883 khi xảy ra tai nạn có dung tích xilanh trên 50cm^3 nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định, đã vi phạm vào khoản 1 Điều 58 Luật giao thông đường bộ năm 2008; tại khoản 1 Điều 58 quy định: "*Người lái xe tham gia giao thông phải đủ độ tuổi, sức khỏe quy định tại Điều 60 của Luật này và có giấy phép lái xe phù hợp với loại xe được phép điều khiển do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp...*" và đã có sử dụng rượu, bia trong máu có nồng độ còn vượt quá 50 miligam/100 mililít máu, cụ thể là 145 miligam/100 mililít máu.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 60/2017/TTh ngày 04/5/2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long kết luận:

* Dấu hiệu chính qua giám định:

- Mở đường khí quản xuống khí phế quản thấy nhiều dịch bọt và máu đông.

- Gãy đầu trong xương đòn trái.

- Tụ máu cơ vùng trước ngực kích thước 10x7cm.

- Tụ máu trước xương ức kích thước 12x10cm.

- Gãy ngang xương ức kẻ xương sườn 3-4.

- Khoang ngực khô.

- Tụ máu mặt trước buồng tim kích thước 5x4cm.

- Tim to trong buồng tim ứ nhiều máu loãng.

- Nhỉ phải to kích thước 8x5cm, bên trong nhiều máu loãng.

- Gãy xương sườn 2, 3 và 4 cung trước phải.

- Giập mặt trên thùy trên phổi phải kích thước 6x3cm.

- Giập mặt dưới thùy trên phổi phải kích thước 10x12cm.

- Gãy xương sườn 2, 3 và 4 cung trước trái.

- Giập mặt dưới thùy dưới phổi trái kích thích 6x4cm.

* Nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Văn T là do giập phổi gây suy hô hấp cấp/ Nạn nhân đa chấn thương.

Đối với xe mô tô biển số 50S1-4883 bị cáo Đ khai mua của một người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ tại Ngã Tư An Sương, thành phố Hồ Chí Minh vào năm 2015 với số tiền 1.800.000 đồng nhưng xe không có giấy chứng nhận đăng ký.

Ngày 23/6/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Quyết định trả lại cho anh Nguyễn Thanh T (con ruột của ông Nguyễn Văn T) một xe mô tô biển số 64F1 - 101.46.

Khi xảy ra tai nạn xe mô tô biển số 50S2 - 4883 và xe mô tô 64F1 - 101.46 không có tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự nên không xem xét giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình nạn nhân Nguyễn Văn T có đại diện hợp pháp là anh Nguyễn Thanh T đã nhận tổng cộng số tiền là: 64.285.000 đồng do bị cáo Đ bồi thường khắc phục hậu quả gồm các khoản: Tiền mai táng phí, tiền sửa xe 64F1 - 101.46 và các khoản chi phí khác, anh T không có yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số: 29/KSĐT ngày 02/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Lữ Thanh Đ về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên nêu quan điểm giải quyết vụ án: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, tuy nhiên bản thân bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; đã trực tiếp khắc phục hậu quả xong số tiền 64.285.000 đồng theo yêu cầu của đại diện gia đình người bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện gia đình người bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi hai con nhỏ; cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhận hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt; đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 202; Điều 33; điểm b, p khoản 1

và khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự: tuyên bố bị cáo Lữ Thanh Đ phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" và đề nghị xử phạt bị cáo Đ mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo pháp luật của người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Phiếu trả lời xác minh của phương tiện giao thông có giới đường bộ ngày 14/4/2017 của Phòng cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Vĩnh Long không tìm thấy dữ liệu tra cứu đối với xe mô tô mang biển số 50S2 - 4883, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: giao xe mô tô biển số 50S2 - 4883 cho Công an huyện Tam Bình tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật; áp dụng khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: một vòi bơm hơi của ruột (săm) bánh xe, những mảnh vụn của vết bùn đất và rỉ sét có màu nâu đen do không có giá trị.

Về án phí: điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Mong Hội đồng xét xử bị cáo nhẹ để về nuôi con.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ, lời khai của người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa thể hiện: Vào khoảng 12 giờ 40 phút tại đường tỉnh N thuộc địa phận ấp B, xã L, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo Lữ Thanh Đ (không có giấy phép lái xe theo quy định và trong máu có nồng độ cồn vượt quá quy định) điều khiển xe mô tô mang biển số 50S2 - 4883 chạy một mình theo hướng Quốc lộ 54 về đường tỉnh 905; khi đến địa phận trên thì va chạm với xe mô tô mang biển số 64F1 - 101.46 do ông Nguyễn Văn T điều khiển chạy theo chiều ngược lại (hướng đường tỉnh 905 về Quốc lộ 54). Hậu quả: Ông Nguyễn Văn T tử vong và gây thiệt hại cho xe mô tô mang biển số 64F1 - 101.46 với số tiền là 2.268.000 đồng. Lỗi trong vụ tai nạn giao thông là do bị cáo Lữ Thanh Đ điều khiển xe mô tô mang biển số 50S2 - 4883 tránh xe ngược chiều không đúng quy định, điều khiển xe mô tô 50S2 - 4883 có dung tích xilanh trên 50cm^3 không có giấy phép lái xe theo quy định và trong máu có nồng độ cồn vượt quá quy định (145 miligam/100 mililít máu). Vi phạm vào khoản 1 Điều 17, khoản 1 Điều 58 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[2] Tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn và hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ và tính mạng của người khác, gây mất trật tự an toàn giao thông dẫn đến hậu quả làm chết một người và gây đau thương cho gia đình người bị hại không có gì bù đắp được. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, mặt đường bằng phẳng, khô ráo, đường hai chiều, không có vạch kẻ đường, không có dải phân cách cố định, có biển báo hiệu, không có cọc tiêu, không có chướng ngại vật, chiều rộng mặt đường = 4m60, tình hình giao thông lúc xảy ra tai nạn bình thường; điểm va chạm giữa xe mô tô biển số 50S2 - 4883 với xe mô tô biển số 64F1 – 101.46 cách mép đường bên phải theo chiều đi của xe mô tô biển số 50S2 - 4883 do bị cáo Lữ Thanh Đ điều khiển (hướng Quốc lộ 54 sang đường tỉnh 905) = 2m90 và cách mép đường bên phải theo chiều đi của xe mô tô biển số 64F1 - 101.46 do Nguyễn Văn T điều khiển (hướng đường tỉnh 905 sang Quốc lộc 54) = 1m70 so với chiều rộng mặt đường là 4m60. Khi điều khiển, bị cáo Đ tránh xe ngược chiều không đúng quy định. Ông Nguyễn Văn T đi đúng phần đường quy định, không vi phạm quy tắc giao thông đường bộ. Lỗi trong vụ tai nạn giao thông là của bị cáo. Bị cáo đã vi phạm vào quy tắc giao thông được quy định tại khoản 1 Điều 17 của Luật giao thông đường bộ: "*Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình*" và khoản 1 Điều 58 của Luật giao thông đường bộ: "*Người lái xe tham gia giao thông phải đủ độ tuổi, sức khỏe quy định tại Điều 60 của Luật này và có giấy phép lái xe phù hợp với loại xe được phép điều khiển do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp...*".

Hiện nay, tai nạn giao thông là vấn đề nhức nhối của xã hội, Nhà nước có nhiều biện pháp tuyên truyền giáo dục bằng nhiều hình thức nhưng vẫn còn một bộ phận người dân thiếu ý thức khi tham gia giao thông. Bị cáo chưa được cấp giấy phép lái xe theo quy định nhưng vẫn điều khiển xe có dung tích trên 50cm^3, tránh xe ngược chiều không đúng quy định và điều khiển xe khi trong máu có nồng độ cồn vượt quá quy định (145 miligam/100 mililít máu) gây tai nạn làm chết người. Rõ ràng, bị cáo tham gia giao thông trong tình trạng tiềm ẩn nhiều nguy hiểm cho bản thân và người khác; chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự; bị cáo sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình người bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi hai con nhỏ là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự

năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 cũng được xem xét áp dụng khi lượng hình

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình người bị hại ông Nguyễn Văn T là anh Nguyễn Thanh T đã nhận xong số tiền bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm là 64.285.000 đồng. Tại phiên tòa sơ thẩm anh T không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự cũng như chi phí điều trị, tổn thất tinh thần, tiền sửa xe 64F1 – 101.46,… nên không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Ngày 23/6/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình đã trả lại cho anh Nguyễn Thanh T một xe mô tô biển số 64F1 - 101.46

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy: Một vòi bơm hơi của ruột (săm) bánh xe, những mảnh vụn của vết bùn đất và rỉ sét có màu nâu đen do không có giá trị.

Đối với xe mô tô 50S2 - 4883 bị cáo Đ khai mua của một người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ tại Ngã Tư An Sương, thành phố Hồ Chí Minh vào năm 2015 với số tiền 1.800.000 đồng nhưng xe không có giấy chứng nhận đăng ký. Vì vậy, chưa có cơ sở xác định phương tiện xe môtô biển số 50S2 - 4883 thuộc quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp của bị cáo. Do đó, cần giao lại phương tiện cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình để làm rõ và xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/10/2017.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Lữ Thanh Đ phạm tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*".

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 202; Điều 33; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009;

1/ Xử phạt bị cáo Lữ Thanh Đ 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2/ Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Ngày 23/6/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình đã trả lại cho anh Nguyễn Thanh T một xe mô tô biển số 64F1 - 101.46 xong.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy: Một vòi bơm hơi của ruột (săm) bánh xe, những mảnh vụn của vết bùn đất và rỉ sét có màu nâu đen do không có giá trị.

- Giao lại xe mô tô biển số 50S2 - 4883 cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình để làm rõ và xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/10/2017.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình người bị hại không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên không xem xét giải quyết.

4/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lữ Thanh Đ phải nộp số tiền 200.000^{đ} (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Huỳnh Thanh Hùng